

Số: 1403/QĐ-UBND

Sơn La, ngày 22 tháng 6 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Chương trình hành động của UBND tỉnh thực hiện
Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 20/5/2021 của Chính phủ về
Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết
Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 20/5/2021 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng;

Căn cứ Nghị quyết số 238/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của HĐND tỉnh Sơn La về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình 242/TTr-SKHĐT ngày 14/6/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hành động của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 20/5/2021 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: 

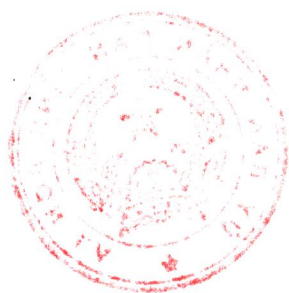
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như điều 3;
- VP UBND tỉnh (LĐ, CV, TT Thông tin);
- Lưu: VT, TH (V.Hải).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**




Hoàng Quốc Khánh

1954



CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

**Triển khai thực hiện Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 20/5/2021 của
Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện
Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1403/QĐ-UBND
ngày 22 tháng 6 năm 2021 của UBND tỉnh Sơn La)*

Để tập trung chỉ đạo thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 20/5/2021 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng (sau đây gọi tắt là Chương trình hành động của Chính phủ), UBND tỉnh Sơn La ban hành Chương trình hành động với những nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Việc xây dựng và ban hành Chương trình hành động nhằm cụ thể hóa các nội dung liên quan của Chương trình hành động của Chính phủ thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của UBND tỉnh, bảo đảm bám sát quan điểm, định hướng của Chính phủ và phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

2. Chương trình hành động phải phân công rõ trách nhiệm của cơ quan, đơn vị chủ trì, phối hợp và có lộ trình triển khai thực hiện cụ thể nhằm thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp theo Chương trình hành động của Chính phủ và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XV, Nghị quyết HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 đã đề ra.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình hành động, yêu cầu các cấp, các ngành thực hiện đổi mới phương thức chỉ đạo, điều hành bằng những việc làm cụ thể, đột phá, mang lại hiệu quả thực chất; nghiên cứu, đề xuất và thực hiện có hiệu quả các giải pháp nhằm đạt được các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đã đề ra. Tăng cường kiểm tra, đôn đốc, đánh giá việc thực hiện Chương trình hành động gắn với đề cao trách nhiệm người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Hoàn thiện hệ thống các cơ chế, chính sách phù hợp với yêu cầu phát triển và hội nhập kinh tế quốc tế, góp phần xây dựng và vận hành đồng bộ, thông suốt nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa

Rà soát, hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách hiện hành; đồng thời thể chế hóa kịp thời, phù hợp, đúng định hướng các nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác giám sát, kiểm tra, thanh tra và thực thi pháp luật; bảo đảm tính công khai, minh bạch,

tính dự báo được thể hiện trong xây dựng và thực thi thể chế, tạo điều kiện ổn định, thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội.

Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách của tỉnh liên quan đến doanh nghiệp; phát hiện, đề xuất bãi bỏ, sửa đổi những quy định chưa phù hợp giữa các thành phần kinh tế. Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp nhà nước; tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy phát triển doanh nghiệp.

Thực hiện nghiêm túc các quy định pháp luật để phát triển đầy đủ, đồng bộ các loại thị trường gồm thị trường hàng hóa, tài chính, vốn, lao động, khoa học công nghệ, đất đai; bảo đảm đầy đủ quyền tự do, an toàn trong hoạt động kinh doanh và huy động, phân bổ, sử dụng hiệu quả các nguồn lực.

2. Phát triển mạnh mẽ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo nhằm tạo bứt phá nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế

Nghiên cứu hoàn thiện cơ chế, chính sách, phương thức quản lý tổ chức, hoạt động khoa học và công nghệ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, thúc đẩy phát triển mô hình doanh nghiệp kinh doanh mới, kinh tế số, xã hội số.

Nâng cao chất lượng nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn để có cơ sở khoa học phục vụ tốt nhất cho sự nghiệp đổi mới, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; nâng cao chất lượng các nhiệm vụ khoa học và công nghệ, đẩy mạnh các hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, trong đó tập trung nghiên cứu, ứng dụng công nghệ cao, công nghệ số trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội. Chủ động, tích cực ứng dụng các thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, tạo đột phá trong phát triển các ngành mũi nhọn có lợi thế của tỉnh.

Phát triển thị trường khoa học công nghệ gắn với thực thi pháp luật về sở hữu trí tuệ nhằm thúc đẩy thương mại hóa kết quả nghiên cứu, khai thác sáng chế, ứng dụng và phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo; khuyến khích nhập khẩu, chuyển giao công nghệ tiên tiến của thế giới phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh. Tăng cường hợp tác bảo hộ và thực thi quyền sở hữu trí tuệ. Thành lập và hoạt động hiệu quả Trung tâm Dịch vụ hỗ trợ Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của tỉnh.

Phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ, khuyến khích doanh nghiệp đầu tư đổi mới công nghệ. Khuyến khích các doanh nghiệp thành lập quỹ phát triển khoa học và thành lập đơn vị nghiên cứu triển khai đổi mới sáng tạo.

Tăng cường đầu tư và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư cho phát triển khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo; khuyến khích, huy động nguồn kinh phí ngoài ngân sách đầu tư cho khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo.

3. Phát triển nguồn nhân lực, giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và hội nhập quốc tế

Đổi mới phương thức và nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục nghề nghiệp gắn với việc làm và theo nhu cầu xã hội; sắp xếp hợp lý các cơ sở giáo

dục nghề nghiệp theo hướng hình thành các cơ sở đào tạo đa ngành, đa lĩnh vực, đạt chuẩn khu vực và quốc tế; mở rộng, đa dạng hóa các hình thức đào tạo, đẩy mạnh xã hội hóa, khuyến khích phát triển các cơ sở giáo dục nghề nghiệp ngoài công lập; ưu tiên đào tạo nhân lực cho các dân tộc thiểu số và các vùng đặc biệt khó khăn bằng các hình thức phù hợp; tiếp tục xây dựng Sơn La trở thành trung tâm đào tạo nguồn nhân lực của vùng Tây Bắc và các tỉnh Bắc Lào. Nâng cao chất lượng lao động, năng suất lao động, đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu lao động từ nông nghiệp sang phi nông nghiệp; phát triển nguồn nhân lực khu vực nông thôn đáp ứng yêu cầu xây dựng nông thôn mới; tăng cường đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, lao động tay nghề cao đáp ứng yêu cầu thị trường lao động trong nước và xuất khẩu lao động; tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách khuyến khích, thu hút, sử dụng nhân tài, nguồn nhân lực chất lượng cao.

Đổi mới căn bản, toàn diện nền giáo dục theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa, dân chủ hóa, hội nhập quốc tế; xây dựng xã hội học tập, tạo cơ hội bình đẳng để ai cũng được học, học suốt đời, đặc biệt đối với người dân tộc thiểu số, người nghèo, con em diện chính sách. Đa dạng hóa hình thức tổ chức dạy học, chú trọng đến dạy và học trực tuyến, qua internet, truyền hình, các hoạt động xã hội, ngoại khóa, nghiên cứu khoa học; phát triển kỹ năng số, thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục đào tạo và dạy nghề; giáo dục nhà trường kết hợp với giáo dục gia đình và giáo dục xã hội.

4. Đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại các ngành kinh tế bảo đảm thực chất, hiệu quả; phát triển nền kinh tế số; huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực, tạo động lực thúc đẩy tăng trưởng xanh và bền vững

Xây dựng và tổ chức thực hiện hiệu quả Quy hoạch tỉnh Sơn La thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; điều chỉnh, bổ sung kịp thời quy hoạch vùng huyện, vùng liên huyện, các quy hoạch kỹ thuật chuyên ngành đáp ứng nhu cầu phát triển. Việc xây dựng và tổ chức thực hiện các quy hoạch, kế hoạch, đề án, cơ chế, chính sách đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn về nguồn lực và khả năng thực hiện của tỉnh, góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển theo hướng bền vững, tạo sức lan tỏa và động lực thúc đẩy giữa các vùng, các huyện, thành phố.

Thực hiện cơ cấu lại thu ngân sách nhà nước; nuôi dưỡng và tạo lập các nguồn thu mới phù hợp với quy định của pháp luật. Tập trung các giải pháp chống thất thu ngân sách, chuyển giá, các biện pháp thu thuế, đảm bảo thu đúng, thu đủ, sát kết quả sản xuất kinh doanh; tăng cường công tác đôn đốc, thu nợ thuế; chủ động giữ vững nguồn thu ngân sách tỉnh để đảm bảo cân đối ngân sách toàn tỉnh. Phân bổ, giao dự toán ngân sách nhà nước đảm bảo đúng tiêu chuẩn, định mức do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định, bố trí đủ kinh phí thực hiện các chính sách, chế độ đã ban hành, những nhiệm vụ quan trọng. Từng bước cơ cấu lại chi ngân sách nhà nước theo hướng tích cực; thúc đẩy thực hành tiết kiệm chống lãng phí, cải cách hành chính nâng cao chất lượng dịch vụ công. Sử dụng tiết kiệm, có hiệu quả và đẩy mạnh xã hội hóa việc đầu tư, quản lý, khai thác tài sản công.

Tiếp tục thực hiện tái cơ cấu đầu tư, trọng tâm là đầu tư công, hình thành cơ cấu đầu tư công hợp lý, nâng cao hiệu quả kinh tế - xã hội của các dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh, đẩy nhanh tiến độ giải ngân thanh toán, không để phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản. Đẩy mạnh phân cấp trong quản lý đầu tư và xây dựng theo hướng hợp lý, phù hợp với các quy định hiện hành, phát huy tính chủ động của các địa phương trong quản lý đầu tư công; đồng thời gắn với việc tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung đã phân cấp. Huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực xã hội tạo động lực phát triển kinh tế nhanh và bền vững; làm tốt công tác thu hút đầu tư, xã hội hóa đầu tư, tăng cường các hoạt động xúc tiến đầu tư.

Tiếp tục cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động doanh nghiệp nhà nước. Nghiên cứu, rà soát, bổ sung, cụ thể hóa và ban hành cơ chế chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tư nhân, kinh tế tập thể theo chủ trương của Đảng và các quy định của Nhà nước, phù hợp với thực tiễn. Tăng cường đối thoại, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp; hỗ trợ thúc đẩy khởi nghiệp, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo; triển khai hiệu quả các cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp nông thôn, đổi mới công nghệ, nâng cao sức cạnh tranh của doanh nghiệp. Đẩy mạnh phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn toàn tỉnh, nòng cốt là phát triển hợp tác xã. Cùng cố, nâng cao năng lực hoạt động của hợp tác xã hiện có, khuyến khích các hợp tác xã mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh, phát triển số lượng thành viên, tăng cường huy động vốn để mở rộng quy mô sản xuất kinh doanh; tăng cường hợp tác, liên kết với các Tập đoàn kinh tế lớn đẩy mạnh khâu sơ chế, bảo quản, chế biến và tiêu thụ nông sản sau thu hoạch; quan tâm hỗ trợ các hợp tác xã nông nghiệp và dịch vụ tham gia sản xuất nông nghiệp tốt, nông nghiệp theo hướng hữu cơ, ứng dụng nông nghiệp công nghệ cao; tập trung sản xuất theo hướng sản xuất hàng hóa, có thương hiệu, tem nhãn, xuất xứ nguồn gốc.

Đẩy mạnh cơ cấu lại nông nghiệp theo hướng xây dựng nền nông nghiệp công nghệ cao, sản xuất hàng hóa lớn; tăng cường ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất, bảo quản, chế biến sản phẩm nông nghiệp nhằm tăng năng suất, chất lượng, nâng cao giá trị gia tăng và thích ứng với biến đổi khí hậu; chú trọng ứng dụng công nghệ xanh, hệ thống quản lý và kiểm soát hoạt động theo kinh nghiệm thực hành tốt để giảm ô nhiễm, cải thiện môi trường sinh thái; tăng diện tích trồng xen canh giữa cây ăn quả với cây hàng năm, cây dược liệu nhằm khai thác và sử dụng hiệu quả tài nguyên đất đai, tăng giá trị thu nhập trên một đơn vị diện tích đất; bảo đảm phát triển bền vững, an ninh lương thực và vệ sinh an toàn thực phẩm. Phát triển chăn nuôi tập trung theo quy mô doanh nghiệp, hợp tác xã, trang trại theo hướng công nghiệp, bán công nghiệp, chăn nuôi con đặc sản, chăn nuôi hữu cơ, ứng dụng công nghệ cao gắn với chuỗi giá trị. Phát triển thủy sản theo hướng bền vững, hiệu quả, nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm. Tập trung phát triển trồng rừng sản xuất; quản lý bảo vệ bền vững vốn rừng hiện có đảm bảo năng lực phòng hộ đầu nguồn, bảo tồn đa dạng sinh học; mở rộng áp dụng chứng nhận tiêu chuẩn quốc tế trong

quản lý rừng; ban hành cơ chế chính sách khuyến khích các doanh nghiệp, hợp tác xã đầu tư phát triển rừng gắn với xây dựng các nhà máy chế biến lâm sản.

Khai thác tiềm năng lợi thế của địa phương cùng với tận dụng những thành quả của Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư để phát triển công nghiệp bền vững, hiệu quả gắn với bảo vệ môi trường và hội nhập quốc tế. Cơ cấu lại các ngành công nghiệp theo hướng hiện đại, nâng cao hàm lượng khoa học công nghệ, trí tuệ và giá trị gia tăng của sản phẩm. Xây dựng Sơn La thành trung tâm chế biến nông sản của vùng Tây Bắc. Tập trung ưu tiên phát triển công nghiệp công nghệ cao, công nghệ sinh học thân thiện môi trường; công nghiệp chế biến sâu nông, lâm, thủy sản và dược liệu đạt tiêu chuẩn xuất khẩu; công nghiệp năng lượng sạch, năng lượng tái tạo, nhất là năng lượng gió, năng lượng mặt trời; công nghiệp dệt may, da giày ưu tiên phát triển ở các khâu tạo giá trị gia tăng cao gắn với các quy trình sản xuất thông minh, tự động hóa. Đẩy mạnh các giải pháp thu hút các nhà đầu tư vào các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn.

Đẩy mạnh phát triển các ngành dịch vụ; ưu tiên phát triển các ngành dịch vụ có lợi thế, có hàm lượng công nghệ cao, ứng dụng thành tựu của Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư như vận tải, tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, thông tin truyền thông, y tế, giáo dục, du lịch... Đẩy mạnh kết nối tiêu thụ sản phẩm, chuỗi giá trị và xuất khẩu làm động lực thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế của tỉnh. Tiếp tục duy trì các sản phẩm xuất khẩu có lợi thế cạnh tranh, đồng thời từng bước phát triển các sản phẩm xuất khẩu qua chế biến, có giá trị gia tăng cao hơn; tận dụng ưu đãi từ các Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới (FTA) mà Việt Nam đã ký kết để khai thác thị trường mới. Tập trung khai thác tiềm năng, lợi thế để phát triển du lịch bền vững, bảo đảm tính chuyên nghiệp, hiện đại; ứng dụng mạnh mẽ thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư vào phát triển du lịch; xây dựng Khu du lịch quốc gia Mộc Châu được Chính phủ quyết định công nhận là khu du lịch quốc gia; định hướng quy hoạch du lịch lòng hồ thủy điện Sơn La thành khu du lịch quốc gia.

5. Phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, lấy các đô thị làm động lực phát triển, tập trung phát triển các vùng kinh tế và đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới

Phát triển kết cấu hạ tầng: Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện đột phá chiến lược về xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ; ưu tiên và đa dạng hóa hình thức đầu tư cho các lĩnh vực trọng tâm như hạ tầng giao thông, đô thị, thủy lợi, giáo dục, y tế, hạ tầng nông thôn, hạ tầng viễn thông và công nghệ thông tin, hạ tầng khu công nghiệp. Tập trung xây dựng và đưa vào khai thác 03 dự án giao thông trọng điểm trên địa bàn tỉnh (*tuyến cao tốc Hòa Bình - Mộc Châu; tuyến tránh thành phố Sơn La; cải tạo, nâng cấp Cảng hàng không Nà Sản*); thực hiện cải tạo, nâng cấp các tuyến quốc lộ, đường tỉnh đã hư hỏng xuống cấp, đáp ứng nhu cầu đi lại, lưu thông hàng hóa; xóa bỏ các điểm đen, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông, điểm ngập úng; coi trọng bảo trì đường bộ; ưu tiên tập trung nguồn lực để đầu tư cứng hóa đường ô tô đến trung tâm của 07

xã còn lại để đảm bảo mục tiêu đạt 100% các xã trên địa bàn tỉnh có đường ô tô đến trung tâm xã được cứng hóa. Phát triển hạ tầng thủy lợi theo hướng hiện đại hóa, tăng hiệu quả cấp nước cho sản xuất nông nghiệp, bảo vệ môi trường và từng bước thích ứng với biến đổi khí hậu. Đầu tư phát triển hạ tầng Khu công nghiệp Mai Sơn, Khu công nghiệp Vân Hồ, các cụm công nghiệp tại các huyện, thành phố có tiềm năng phát triển công nghiệp như Phù Yên, thành phố Sơn La, Thuận Châu, Yên Châu, Sông Mã... Từng bước hoàn thiện kết cấu hạ tầng xã hội; trong đó, đẩy mạnh xã hội hóa để thu hút đầu tư, phát triển kết cấu hạ tầng y tế, giáo dục, văn hóa thể thao, từng bước nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân; phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng viễn thông và công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu áp dụng công nghệ của Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, tạo nền tảng phát triển Chính quyền điện tử gắn với đô thị thông minh.

Phát triển đô thị: Từng bước xây dựng và phát triển hoàn chỉnh hệ thống đô thị tỉnh có kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, xanh, thông minh và bền vững, đảm bảo hài hòa với nông thôn; có sức lan toả, nâng cao chất lượng sống người dân; phát triển thành phố Sơn La theo định hướng đô thị loại I, phấn đấu xây dựng huyện Mộc Châu trở thành thị xã. Điều chỉnh, bổ sung kịp thời quy hoạch vùng huyện, vùng liên huyện, các quy hoạch kỹ thuật chuyên ngành đáp ứng nhu cầu phát triển. Tập trung nguồn lực, thu hút đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng đô thị và các khu chức năng: Khu du lịch Quốc gia Mộc Châu; Khu di tích quốc gia đặc biệt Nhà tù Sơn La; khu kinh tế cửa khẩu, tập trung tại cửa khẩu Chiềng Khương và cửa khẩu Lóng Sập. Phát triển các chuỗi đô thị vệ tinh gồm Mộc Châu, Vân Hồ và Mai Sơn. Từng bước hoàn thiện hệ thống cấp nước sinh hoạt, hệ thống thoát nước, xử lý và thu gom rác thải đảm bảo cảnh quan đô thị và bảo vệ môi trường.

Phát triển các vùng kinh tế: Tiếp tục phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế của từng vùng kinh tế: (1) Vùng kinh tế dọc Quốc lộ 6: tiếp tục phát huy lợi thế vùng kinh tế động lực, đóng vai trò đầu tàu trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; (2) Vùng kinh tế dọc sông Đà tập trung khai thác tiềm năng của vùng lòng hồ thủy điện Sơn La, đẩy mạnh phát triển nông, lâm nghiệp, thủy sản; phát triển dịch vụ vận tải đường sông, công nghiệp điện và du lịch; tập trung thực hiện tốt công tác ổn định dân cư, phát triển kinh tế - xã hội vùng tái định cư các dự án thủy điện ổn định đời sống và sản xuất nhân dân vùng tái định cư thủy điện; (3) Vùng cao và biên giới được xác định là địa bàn giữ vị trí trọng yếu về quốc phòng, an ninh, bảo vệ rừng, bảo vệ biên giới; quan tâm ưu tiên các nguồn lực đầu tư phát triển hệ thống cơ sở hạ tầng thiết yếu; ổn định đời sống của nhân dân trong vùng. Tiếp tục xây dựng khu kinh tế cửa khẩu Chiềng Khương, huyện Sông Mã và Lóng Sập - huyện Mộc Châu.

Xây dựng nông thôn mới: Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nhằm giúp người dân nhận thức và phát huy được vai trò chủ thể, tự giác tích cực chủ động thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; tổng kết phổ biến nhân rộng các mô hình đạt hiệu quả. Tập trung phát triển sản xuất, chuyển

dịch cơ cấu kinh tế nông thôn, nâng cao thu nhập cho người dân vùng nông thôn, hoàn thành hệ thống cơ sở hạ tầng thiết yếu trên địa bàn xã, ưu tiên những xã nghèo, xã đặc biệt khó khăn; triển khai các mô hình nâng cao hiệu quả sử dụng thiết chế văn hóa cơ sở để đáp ứng nhu cầu hoạt động văn hóa của người dân nông thôn. Tiếp tục thực hiện chương trình “Mỗi xã một sản phẩm” gắn với dịch vụ du lịch và bảo tồn, phát triển văn hóa truyền thống; xây dựng các xã đạt tiêu chí nông thôn mới nâng cao, xây dựng vườn kiêu mẫu, bản nông thôn kiêu mẫu.

6. Phát triển văn hóa, xã hội và thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân

Xây dựng và phát triển sự nghiệp văn hóa, thể thao theo định hướng xã hội chủ nghĩa, sâu rộng, bền vững, toàn diện, vừa tiên tiến, vừa đậm đà bản sắc dân tộc; nâng cao dân trí, bồi dưỡng nhân lực, đào tạo nhân tài, nâng cao mức hưởng thụ văn hóa của nhân dân các dân tộc; khắc phục sự chênh lệch về trình độ phát triển và điều kiện hưởng thụ văn hóa, đặc biệt là vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Tăng cường công tác bảo tồn, tôn tạo và phát huy các giá trị văn hóa vật thể, phi vật thể của hệ thống các di tích lịch sử văn hóa. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; phổ biến, nhân rộng các điển hình tiên tiến và phát huy hiệu quả các danh hiệu văn hóa; đẩy mạnh công tác gia đình, phát huy giá trị tốt đẹp các mối quan hệ trong gia đình và hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, bền vững; phòng chống bạo lực gia đình. Phát triển mạnh thể dục, thể thao, kết hợp thể thao phong trào và thể thao thành tích cao.

Triển khai đầy đủ, kịp thời các chính sách hỗ trợ cho người nghèo, cận nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số, các đối tượng chính sách xã hội và các đối tượng dễ bị tổn thương khác; thực hiện chính sách xã hội hóa, huy động các nguồn lực để thực hiện tốt các chính sách ưu đãi, hỗ trợ người có công với cách mạng và những người thiết thòi, yếu thế trong xã hội. Đẩy mạnh phát triển nhà ở xã hội nhằm đáp ứng nhu cầu cho các đối tượng theo quy định của Luật Nhà ở, nhất là người thu nhập thấp, người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp, cán bộ, công chức, viên chức...; tiếp tục triển khai việc xóa nhà tạm, nhà thiếu kiên cố trên địa bàn tỉnh. Mở rộng diện bao phủ, phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; tăng cường công tác quản lý nhà nước về chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, an toàn, vệ sinh lao động; xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật về lao động.

Thực hiện hiệu quả các chính sách thúc đẩy bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ. Chú trọng công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ quyền lợi của trẻ em; nghiên cứu nhân rộng mô hình ngôi nhà an toàn đối với trẻ em. Chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi, xây dựng và nhân rộng các hình mẫu gia đình văn minh, hạnh phúc.

Triển khai thực hiện các chính sách dân tộc trên tất cả các lĩnh vực, nhất là các chính sách đặc thù giải quyết những khó khăn của đồng bào dân tộc

thiểu số. Tập trung triển khai hiệu quả các đề án, chương trình về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Chủ động nắm chắc tình hình hoạt động của các tổ chức, cá nhân tôn giáo, tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động tôn giáo đảm bảo theo quy định của pháp luật; giải quyết kịp thời các vụ việc khiếu kiện, khiếu nại về tôn giáo; chủ động phòng ngừa, kiên quyết đấu tranh với những hành vi lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để chia rẽ, phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc.

Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục phòng chống tệ nạn ma túy, mại dâm, phòng chống buôn bán người; huy động sự tham gia tích cực của các cấp, các ngành và nhân dân đối với công tác phòng chống tệ nạn xã hội, nhất là công tác cai nghiện, quản lý sau cai và công tác phòng, chống mại dâm.

Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện hệ thống tổ chức y tế của tỉnh theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả và hội nhập quốc tế, gắn với phát triển nguồn nhân lực y tế chất lượng cao. Nâng cao chất lượng công tác dự báo, giám sát, phát hiện, khống chế, ngăn chặn hiệu quả, không để dịch bệnh lớn xảy ra, ứng phó kịp thời các vấn đề khẩn cấp, bảo đảm an ninh y tế. Phát triển mạng lưới bệnh viện vệ tinh; tiếp tục phát triển các bệnh viện tuyến tỉnh theo hướng hiện đại, chuyên sâu; quan tâm đầu tư một số chuyên khoa sâu, chuyên khoa mũi nhọn tại một số bệnh viện đa khoa, chuyên khoa đầu ngành của tỉnh. Tiếp tục đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các cơ sở khám chữa bệnh, ưu tiên cho các xã vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên cơ sở thực hiện phân vùng theo Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã. Tập trung thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng dân số, duy trì mức sinh hợp lý, kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh; chuyển trọng tâm chính sách dân số từ kế hoạch hóa gia đình sang dân số và phát triển. Mở rộng đối tượng tham gia bảo hiểm y tế, thực hiện lộ trình bảo hiểm y tế toàn dân; từng bước thiết lập hệ thống sổ sức khỏe điện tử của người dân.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin truyền thông theo hướng công khai, minh bạch, kịp thời và hiệu quả, tạo sự đồng thuận xã hội; khơi dậy tinh thần nỗ lực, năng động, sáng tạo, mạnh dạn đổi mới, ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ vào mọi mặt của đời sống xã hội nhằm tận dụng hiệu quả các cơ hội từ những thay đổi mạnh mẽ, nhanh chóng của khoa học và công nghệ và Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Chú trọng phủ sóng phát thanh, truyền hình tới các vùng sâu, vùng xa, biên giới, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Thông tin đầy đủ, kịp thời các vấn đề được dư luận, xã hội quan tâm; đấu tranh chống lại các thông tin xuyên tạc, sai sự thật, lợi dụng mạng xã hội chống phá chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

7. Quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên; tăng cường bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống và giảm nhẹ thiên tai

Tiếp tục rà soát, hoàn thiện các cơ chế, chính sách tạo thuận lợi cho công tác quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh. Nâng cao hiệu quả sử dụng đất, ngăn chặn tình trạng sử dụng đất lãng phí; tăng cường thanh tra, kiểm tra việc quản lý, sử dụng đất, kịp thời phát hiện, xử lý dứt điểm

các vi phạm, tranh chấp, lấn chiếm đất. Quản lý các dự án khai thác tài nguyên nước, khoáng sản gắn với bảo vệ môi trường, giảm thiểu mức độ gia tăng ô nhiễm, phục hồi suy thoái.

Thực hiện nghiêm và nâng cao chất lượng đánh giá tác động môi trường, môi trường chiến lược. Phòng ngừa, kiểm soát các nguồn gây ô nhiễm môi trường. Đẩy mạnh xã hội hóa công tác bảo vệ môi trường, khuyến khích mọi thành phần kinh tế tham gia hoạt động thu gom, vận chuyển, tái chế, xử lý chất thải; mời gọi đầu tư xây dựng khu liên hợp xử lý chất thải tập trung.

Nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo thiên tai, giám sát biến đổi khí hậu. Chủ động phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu; kịp thời ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai và cứu nạn, cứu hộ, sớm ổn định đời sống dân cư. Nâng cao khả năng chống chịu; huy động nguồn lực đầu tư các công trình, dự án ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai; phòng, chống ngập úng đô thị.

8. Củng cố quốc phòng, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội

Tiếp tục củng cố tiềm lực quốc phòng, an ninh; từng bước xây dựng nền an ninh nhân dân và thế trận an ninh nhân dân vững chắc. Kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh, chú trọng vùng sâu, vùng xa, biên giới; tăng cường công tác phòng, chống tội phạm qua biên giới và các hoạt động có dấu hiệu liên quan đến thế lực phản động, thù địch. Huy động và phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị, nhất là hệ thống chính trị ở cơ sở và của toàn dân tham gia phòng chống tội phạm, bảo đảm an ninh, trật tự ngay tại cơ sở; thực hiện có hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Triển khai đồng bộ các giải pháp bảo đảm an ninh chính trị nội bộ, an ninh kinh tế, an ninh văn hóa tư tưởng, an ninh mạng, bảo vệ bí mật nhà nước. Tập trung phát hiện, ngăn chặn, vô hiệu hóa âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động; kiểm chế gia tăng tội phạm, đẩy lùi tệ nạn xã hội, triệt xóa các tụ điểm phức tạp về trật tự xã hội; giảm thiểu tai nạn giao thông; tăng cường công tác phòng, chống cháy nổ.

9. Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại và chủ động hội nhập quốc tế

Tiếp tục triển khai có hiệu quả chính sách đối ngoại của Đảng và Nhà nước trong thời kỳ hội nhập quốc tế; thực hiện phương châm đối ngoại linh hoạt, cởi mở; đưa quan hệ đối ngoại đi vào chiều sâu, thực chất. Chú trọng quan hệ hữu nghị đặc biệt và hợp tác toàn diện với 09 tỉnh của nước CHDCND Lào; quan tâm công tác phát triển cửa khẩu, phát triển thương mại biên giới. Triển khai quy trình, thủ tục mở mới cặp Cửa khẩu phụ giữa tỉnh Sơn La với tỉnh Luông Pha Bang.

Duy trì, mở rộng hợp tác quốc tế, chú trọng mở rộng hợp tác với một số địa phương của các nước ngoài khu vực, hợp tác với các tổ chức quốc tế, các cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài tại Việt Nam để tăng cường quảng bá, giới thiệu tiềm năng lợi thế của tỉnh ra cộng đồng quốc tế, vận động thu hút đầu tư vào các lĩnh vực tiềm năng, thế mạnh của tỉnh, phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; tranh thủ tối đa các nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), viện trợ phi chính phủ nước ngoài

(NGOs), đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) và các nguồn lực khác phục vụ phát triển kinh tế- xã hội của tỉnh.

10. Tăng cường xây dựng Đảng; nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả của chính quyền các cấp; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong công tác cải cách hành chính

Coi trọng công tác Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của mỗi tổ chức đảng. Xây dựng hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; thực hiện tinh giản biên chế gắn với đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức, siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong hoạt động công vụ; quan tâm đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động, phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước gắn với công khai, minh bạch, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp; đề cao trách nhiệm giải trình của các cơ quan, cán bộ nhà nước. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan nhà nước, xây dựng và thực hiện Chính phủ điện tử, chính quyền số.

Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp về đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính, nâng cao năng lực quản lý điều hành của chính quyền các cấp. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, ủy quyền bảo đảm quản lý thống nhất, hiệu lực, hiệu quả hoạt động; đồng thời phát huy tính chủ động, sáng tạo, đề cao tinh thần trách nhiệm của từng cấp, từng ngành gắn với cơ chế kiểm soát quyền lực.

Đẩy mạnh cải cách, nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan tư pháp; thực hiện có hiệu quả chủ trương xã hội hóa hoạt động hỗ trợ tư pháp nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực hành chính tư pháp. Nâng cao hiệu quả và rút ngắn thời gian giải quyết tranh chấp, thi hành án trong lĩnh vực dân sự, đầu tư, kinh doanh, thương mại và bảo vệ người tiêu dùng.

Tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra; triển khai đồng bộ các giải pháp phòng, chống tham nhũng, lãng phí; kiên quyết xử lý, khắc phục tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp. Nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; thực hiện nghiêm trách nhiệm tiếp công dân của người đứng đầu. Tiếp nhận, giải quyết kịp thời và công khai kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp; giải quyết dứt điểm các vụ khiếu nại, tố cáo đông người phức tạp, kéo dài, dư luận xã hội quan tâm.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố:

- Trên cơ sở những nhiệm vụ cụ thể trong Chương trình hành động này; căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, có trách nhiệm xây dựng, ban hành Chương trình hành động thuộc phạm vi quản lý, trong đó phải thể hiện bằng các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, báo cáo UBND tỉnh trước ngày 10/7/2021, đồng gửi sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo theo quy định. Chỉ đạo

tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của đơn vị mình trong giai đoạn 2021-2025, cụ thể hóa thành các nhiệm vụ, giải pháp trong kế hoạch hàng năm. Đối với những nhiệm vụ đã rõ, đã có văn bản chỉ đạo của Chính phủ, UBND tỉnh, cần tổ chức thực hiện ngay, bảo đảm thực hiện kịp thời, hiệu quả những nội dung liên quan trong chương trình hành động của UBND tỉnh và đơn vị mình.

- Tập trung chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XV, Chương trình hành động của Chính phủ và Chương trình hành động của UBND tỉnh; trong đó lưu ý cần nghiêm túc quán triệt thực hiện các nguyên tắc tổ chức, hoạt động và phương thức lãnh đạo của Đảng; tăng cường đoàn kết, phát huy dân chủ gắn với giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương; tiếp tục đổi mới mạnh mẽ tư duy; dự báo chính xác, kịp thời diễn biến của tình hình; chủ động ứng phó kịp thời với mọi tình huống; nỗ lực hơn nữa để tiếp tục đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới trên các lĩnh vực theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực; quyết tâm thực hiện thắng lợi toàn diện các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

- Tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Chương trình hành động này; định kỳ hàng năm đánh giá kết quả thực hiện, báo cáo UBND tỉnh, đồng gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để theo dõi và tổng hợp báo cáo theo quy định. Trong quá trình tổ chức thực hiện Chương trình hành động, trường hợp cần sửa đổi, bổ sung các nhiệm vụ cụ thể, các cơ quan, đơn vị chủ động đề xuất, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp và báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định.

2. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Chương trình hành động, định kỳ báo cáo và kiến nghị gửi UBND tỉnh về các biện pháp cần thiết, bảo đảm chương trình được thực hiện hiệu quả và đồng bộ.

3. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Đài phát thanh truyền hình tỉnh, Báo Sơn La, Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh và các cơ quan, đơn vị làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền nhằm tạo sự đồng thuận xã hội, phát huy tinh thần nỗ lực của các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân để phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 đã đề ra./

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Hoàng Quốc Khánh

